

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Mua tấm đệm lót.
2. Phạm vi cung cấp: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày đặt hàng.
4. Địa điểm thực hiện: 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 01 tháng.
6. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
7. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 14 giờ, ngày 12/06/2024.
8. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Ban Vật tư Thiết bị, lầu 3, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 2.

Người liên hệ: Lê Tấn Duy

Số điện thoại: 0934 061 752

9. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có).

Trân trọng./.

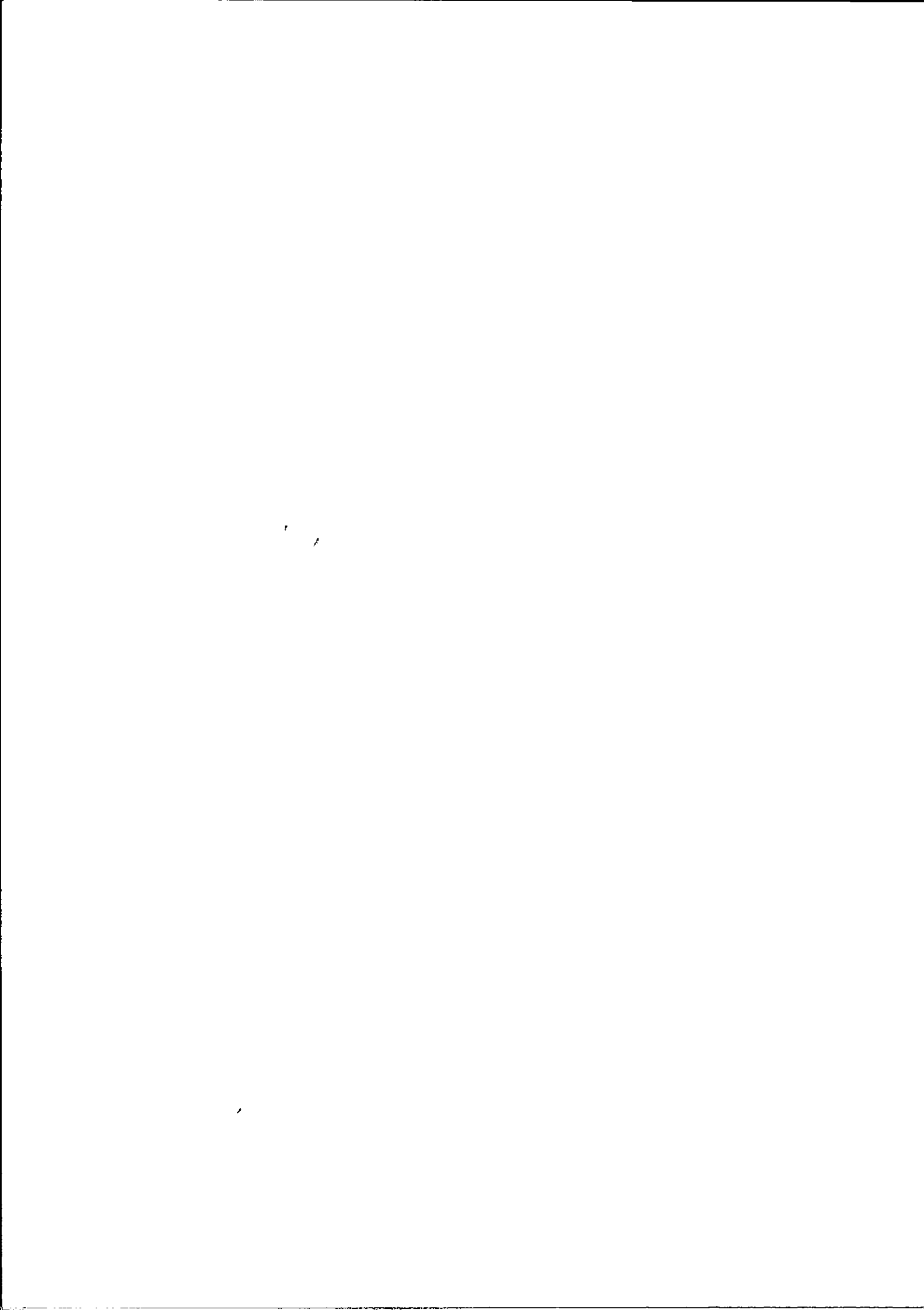
Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, CS2(L15-002-2-ltduy) (1).

**TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG CƠ SỞ 2**

Hà Mạnh Tuấn





PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số /CS2 ngày tháng năm 2024)

STT	Tên danh mục	Mô tả đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Ghi chú																																
1	Tấm đệm lót	<p>Nguyên liệu: Vải không dệt, hạt siêu thấm, bông cellulose, PE, giấy, giấy tráng silicon, polyme kết dính, Chất kháng khuẩn, nano bạc.</p> <p>Kích thước: 720x420mm (±10mm)</p> <p>Quy cách: ≥ 20 miếng/ gói</p> <p>Yêu cầu ngoại quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm sạch, bột giấy trắng dàn đều suốt chiều dài sản phẩm. - Hình dáng miếng sản phẩm cân đối giữa các đai dính bụng, đai trước bụng và lõi bông. - Mối hàn chắc chắn, không bong hờ. - Các đường cắt đều cân đối. - Không có bụi, dầu mỡ và các vật lạ khác. - Lớp màng kết dính tốt với lõi bông. <p>Các chỉ tiêu sản phẩm:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị tính</th> <th>Mức chất lượng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td></td> <td>Khối lượng miếng</td> <td>g</td> <td>69,0</td> </tr> <tr> <td>1</td> <td>Dung sai cho phép theo khối lượng</td> <td>%</td> <td>10</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Khả năng thấm hút</td> <td>ml</td> <td>≥ 660</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Thời gian thấm hút</td> <td>S</td> <td>≤ 50</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Độ pH trên mẫu thử</td> <td>-</td> <td>6-8</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Tổng số vi khuẩn hiếu khí</td> <td>Khuẩn lạc/ g</td> <td>≤ 200</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td>Tổng số nấm men, nấm mốc</td> <td>Khuẩn lạc/ g</td> <td>≤ 100</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng		Khối lượng miếng	g	69,0	1	Dung sai cho phép theo khối lượng	%	10	2	Khả năng thấm hút	ml	≥ 660	3	Thời gian thấm hút	S	≤ 50	4	Độ pH trên mẫu thử	-	6-8	5	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	Khuẩn lạc/ g	≤ 200	6	Tổng số nấm men, nấm mốc	Khuẩn lạc/ g	≤ 100	Gói	100	
Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng																																		
	Khối lượng miếng	g	69,0																																		
1	Dung sai cho phép theo khối lượng	%	10																																		
2	Khả năng thấm hút	ml	≥ 660																																		
3	Thời gian thấm hút	S	≤ 50																																		
4	Độ pH trên mẫu thử	-	6-8																																		
5	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	Khuẩn lạc/ g	≤ 200																																		
6	Tổng số nấm men, nấm mốc	Khuẩn lạc/ g	≤ 100																																		

